TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN PHÚ NHUẬN** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 570/2020/QĐST-DS	*Phú Nhuận, ngày 28 tháng 8 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN PHÚ NHUẬN

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 27 Pháp lệnh án phí, lệ phí Toà án năm 2009;

Căn cứ Điều 26 Luật Thi hành án Dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014;

Căn cứ thông tư liên tịch số 01-TT/LT ngày 19/6/1997 của Tòa án nhân dân tối cao - Viện kiểm sát nhân dân tối cao - Bộ tư pháp - Bộ tài chính hướng dẫn việc xét xử và thi hành án về tài sản;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 20/8/2020 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 238/2020/TB-TLVA ngày 08/5/2020 về việc "tranh chấp hợp đồng tín dụng".

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 20/8/2020 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng A
Địa chỉ: 02 L, phường Thành Công, quận Ba Đình, Tp. Hà Nội.
Đại diện theo ủy quyền: ông Vũ Đức T.

- *Bị đơn*: Bà Dương Thị C, sinh năm 1971
Địa chỉ: 36 đường số N, P. A, quận Bình Tân, TP. HCM.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Công ty TNHH MTV SX-TM Xuất nhập khẩu B
Địa chỉ: Đường số 3, phường B, quận Bình Tân, TP. HCM.
Đại diện pháp luật: Bà Nguyễn Thùy D

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1/ Bà Dương Thị C có trách nhiệm trả cho Ngân hàng A số tiền nợ tính đến ngày 29/7/2020 là 770.885.381 (bảy trăm bảy mươi triệu tám trăm tám mươi lăm ngàn ba trăm tám mốt) đồng bao gồm các khoản:

- Nợ gốc: 500.000.000 (năm trăm triệu) đồng.

- Nợ lãi: 270.885.381 (hai trăm bảy mươi triệu tám trăm tám mươi lăm ngàn ba trăm tám mốt) đồng.

Ngân hàng A không yêu cầu xử lý tài sản đảm bảo để thanh toán cho khoản nợ trên.

2/ Thời gian trả nợ: Bà Dương Thị C có trách nhiệm trả số tiền 770.885.381 (bảy trăm bảy mươi triệu tám trăm tám mươi lăm ngàn ba trăm tám mốt) đồng cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam chậm nhất đến hết ngày 30/10/2020.

3/ Phương thức trả nợ:

- Chậm nhất hết tháng 8 năm 2020 bà C trả cho Ngân hàng A số tiền 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng.

- Chậm nhất ngày 29/9/2020 bà C trả cho Ngân hàng A số tiền 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng.

- Chậm nhất ngày 30/10/2020 bà C trả cho Ngân hàng A số tiền nợ còn lại.

Ngoài ra bà Dương Thị C còn phải tiếp tục chịu tiền lãi đối với khoản nợ chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng (Hợp đồng thấu chi) số 1607-LAV-201600169 ngày 02/12/2016 kể từ ngày 30/7/2020 cho đến khi thanh toán xong. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng A thì lãi suất mà bà C phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng A theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng A.

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

4/ Về án phí dân sự sơ thẩm: 17.417.708 (mười bảy triệu bốn trăm mười bảy ngàn bảy trăm lẻ tám) đồng bà Dương Thị C tự nguyện chịu.

Hoàn lại cho Ngân hàng A số tiền tạm ứng án phí 16.818.000 (mười sáu triệu tám trăm mười tám ngàn) đồng đã nộp theo biên lai thu số AA/2017/0042725 ngày 08/5/2020 của Chi cục thi hành án dân sự quận Phú Nhuận.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Thẩm phán

Nơi nhận:
- TAND Tp.HCM;
- VKSND Q.PN;
- Chi cục THA Q.PN;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Hồ Thị Minh Thúy